

PHẦN 3:

XÁC NHẬN VỀ CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

1. Biểu 1:

Xác nhận về đội ngũ giảng viên tham chủ trì ngành và tham gia giảng dạy.

2. Biểu 2:

Xác nhận về kết quả nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên tham chủ trì ngành và tham gia giảng dạy.

3. Biểu 3:

Xác nhận về cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho thực hiện chương trình đào tạo.

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 3 năm 2025

XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Ngành dự kiến mở: Sư phạm Âm nhạc Mã ngành: 7140221

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Về giảng viên

Mẫu 1: Danh sách giảng viên, nhà khoa học, bao gồm: giảng viên cơ hữu, giảng viên ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian với cơ sở đào tạo, giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/ hợp đồng từ 12 tháng trở lên		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy theo trình độ (năm)	Số công trình khoa học đã công bố; cấp			Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ/ NN	ĐH	Cơ sở	
1	Nguyễn Thanh Tiên, 1985	0190850136 18, Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam, 2023	Lý luận và PPDH Âm nhạc.	01/08/2011		1911012038	14			01	
2	Nguyễn Văn Thiệu, 1980	0190800020 33, Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Văn hóa học	17/1/2007		1914005499	18			01	
3	Đỗ Thị Linh Chi, 1981	0191810029 50, Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Văn hóa học	01/01/2008		3008008605	17				

4	Phạm Minh Thủy, 1978	0190780145 28, Việt Nam		Tiến sĩ, Trung Quốc, 2024	Giáo dục Âm nhạc.	01/05/2006		8106005051	19				
5	Lương Ngọc Quỳnh, 1982	0190820065 99, Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Lý luận và PPDH Âm nhạc.	01/7/2006		1908008433	20				
6	Hồ Thủy Ngân, 1985	0191850108 56, Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Múa	15/11/2003		1914005522	22				
7	Đỗ Mạnh Hải , 1983	0370830207 90; Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Văn hóa học	17/1/2007		1914005527	18			01	
8	Dương Thị Lê, 1968	0191680048 69, Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Văn hóa học	11/8/1997		8101001190	28			01	
9	Dương Thu Trang, 1989	0191890112 08; Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Lý luận và PPGD Mỹ thuật	1/10/2012		1912006477	13				
10	Đào Huyền Trang, 1987	0191870048 15, Việt Nam		Thạc sĩ, Việt Nam	Hội họa	1/10/2012		1912006478	13				
11	Lê Thị Thu Hương	0191810053 59, Việt Nam		PGS.TS	Lý luận và PPDH Bộ môn Toán	1/4/2006		1913001905	19	03	02	03	
12	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	0191810019 47, Việt Nam		Tiến sĩ, Việt Nam	Lý luận và lịch sử giáo dục	1/2/2009		1909015344	16			02	

Ghi chú: Lý lịch khoa học của giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy của ngành đào tạo dự kiến mở được đính kèm.

Mẫu 2: Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo Sư phạm Âm nhạc

Số TT	Họ và tên	Học phần/môn học giảng dạy	Thời gian giảng dạy (học kỳ, năm học)	Số tín chỉ				Giảng viên cơ hữu ngành phù hợp chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình/chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy/hướng dẫn luận văn, luận án
				Bắt buộc		Tự chọn		
				Học trực tiếp	Học trực tuyến	Học trực tiếp	Học trực tuyến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Thanh Tiến	Lý thuyết Âm nhạc cơ bản	Học kỳ 1 , năm thứ 1	3				Giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Nhạc cụ 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	2				
		Nhạc cụ 2	Học kỳ 2 , năm thứ 1	2				
		Nhạc cụ 3	Học kỳ 4 , năm thứ 2	2				
		Hoà âm	Học kỳ 6, năm thứ 3	3				
		Phân tích tác phẩm âm nhạc	Học kỳ 7 , năm thứ 4	3				
		Chỉ huy – Hát đồng ca hợp xướng	Học kỳ 5, năm thứ 3	3				
		Ký – Xướng âm 1	Học kỳ 1 , năm thứ 1	2				
		Ký – Xướng âm 2	Học kỳ 2 , năm thứ 1	2				
		Ký – Xướng âm 3	Học kỳ 3, năm thứ 2	2				
2	Nguyễn Văn Thiều	Lý thuyết Âm nhạc cơ bản	Học kỳ 1 , năm thứ 1	3				
		Nhạc cụ 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	2				
		Nhạc cụ 2	Học kỳ 2 , năm thứ 1	2				

		Phương pháp dạy học âm nhạc1	Học kỳ 3, năm thứ 2	3				
		Phương pháp dạy học âm nhạc2	Học kỳ 6, năm thứ 3	4				
		Rèn luyện NVSP	Học kỳ 7, năm thứ 4	3				
4	Phạm Minh Thuý	Lý thuyết Âm nhạc cơ bản	Học kỳ 1, năm thứ 1	3				Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Ký – Xướng âm 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	2				
		Ký – Xướng âm 2	Học kỳ 2, năm thứ 1	2				
		Ký – Xướng âm 3	Học kỳ 3, năm thứ 2	2				
		Lịch sử âm nhạc	Học kỳ 4, năm thứ 2	3				
		Phương pháp dạy học âm nhạc1	Học kỳ 3, năm thứ 2	3				
		Phương pháp dạy học âm nhạc2	Học kỳ 6, năm thứ 3	4				
		Rèn luyện NVSP	Học kỳ 7, năm thứ 4	3				
5	Lương Ngọc Quỳnh	Lý thuyết Âm nhạc cơ bản	Học kỳ 1, năm thứ 1	3				Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Ký – Xướng âm 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	2				
		Ký – Xướng âm 2	Học kỳ 2, năm thứ 1	2				
		Ký – Xướng âm 3	Học kỳ 3, năm thứ 2	2				
		Thanh nhạc 1	Học kỳ 1, năm thứ 1	2				
		Thanh nhạc 2	Học kỳ 2, năm thứ 1	2				
		Thanh nhạc 3	Học kỳ 3, năm thứ 2	2				
		PP dàn dựng chương trình tổng hợp	Học kỳ 7, năm thứ 4	3				

6	Hồ Thủy Ngân	Múa và biên đạo múa	Học kỳ 3 , năm thứ 2	3				Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Vũ đạo	Học kỳ 4, năm thứ 2	2				
		PP dàn dựng chương trình tổng hợp	Học kỳ 7, năm thứ 4	3				
7	Đỗ Mạnh Hải	Mĩ thuật cơ bản	Học kỳ 7, năm thứ 4			3		Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Nghệ thuật học đại cương	Học kỳ 6 , năm thứ 3			3		
		Mỹ học âm nhạc	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật.	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
8	Dương Thị Lê	Mĩ thuật cơ bản	Học kỳ 7, năm thứ 4			3		Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Nghệ thuật học đại cương	Học kỳ 6 , năm thứ 3			3		
		Mỹ học âm nhạc	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật.	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
9	Dương Thu Trang	Mĩ thuật cơ bản	Học kỳ 7, năm thứ 4			3		Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Nghệ thuật học đại cương	Học kỳ 6 , năm thứ 3			3		
		Mỹ học âm nhạc	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật.	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
10	Đào Huyền Trang	Mĩ thuật cơ bản	Học kỳ 7, năm thứ 4			3		Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Nghệ thuật học đại cương	Học kỳ 6 , năm thứ 3			3		
		Mỹ học âm nhạc	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật.	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		

11	Lê Thị Thu Hương	Kiểm tra, đánh giá học sinh trong dạy học môn Âm nhạc	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		
12	Nguyễn Thị Hồng Chuyên	Kiểm tra, đánh giá học sinh trong dạy học môn Âm nhạc	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		Giảng viên cơ hữu xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
		Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật	Học kỳ 6, năm thứ 3			3		

Mẫu 3: Danh sách cán bộ quản lý cấp khoa đối với ngành đào tạo Sư phạm Âm nhạc

TT	Họ tên ngày sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ chuyên ngành	Ghi chú
1	Lê Thị Thu Hương, 2/5/1981, Trưởng khoa	Tiến sĩ - 2012	Giáo dục học/Lí luận và PPDH Bộ môn Toán	
2	Lâm Thùy Dương, 25/11/1977, Phó Trưởng khoa	Tiến sĩ - 2013	Toán - giải tích	

2. Về kết quả nghiên cứu khoa học

Mẫu 4: Các đề tài nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo, giảng viên, nhà khoa học liên quan đến ngành đào tạo Sư phạm Âm nhạc

Số TT	Số quyết định, ngày phê duyệt đề tài, mã số	Đề tài cấp Bộ/đề tài cấp cơ sở	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Số quyết định, ngày thành lập HĐKH nghiệm thu đề tài	Ngày nghiệm thu đề tài (theo biên bản nghiệm thu)	Kết quả nghiệm thu, ngày	Tên thành viên tham gia nghiên cứu đề tài (học phần/môn học được phân công)	Ghi chú
1	CS.E.2021.45	Cấp cơ sở	Nghiên cứu xây dựng bài giảng điện tử học phần Phân tích tác phẩm Âm nhạc	ThS. Nguyễn Thanh Tiến	312/QĐ-ĐHSP ngày 21/2/2022	27/2/2022	Đạt	Vũ Đình Bắc (Phòng KHCN-HTQT), Vũ Thái Sơn (Phòng CNTT-TV)	
2	3240: QĐ – QLKH 11/12/2012	Cấp cơ sở	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn “Đệm hát”	ThS. Nguyễn Văn Thiều	1602: QĐ – QLKH 03/6/2013	1602: QĐ – QLKH 04/6/2013	Tốt		
3	3240: QĐ – QLKH 11/12/2012	Cấp cơ sở	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học môn “Trang trí 1”	ThS Đỗ Mạnh Hải	1602: QĐ – QLKH 03/6/2013	1602: QĐ – QLKH 04/6/2013	Tốt		
4	6371: QĐ – ĐHTN 06/12/2024	Cấp đại học	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục nghệ thuật theo hướng phát triển năng lực thẩm mỹ cho học sinh Tiểu học	ThS. Nguyễn Văn Thiều					
5	B2009 – TN04.2	Cấp Bộ	Dạy học phân hoá nhằm góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học môn Toán ở tiểu học	PGS.TS. Lê Thị Thu Hương	102/QĐ-ĐHTN 16/9/2011	20/9/2011	Tốt	Nguyễn Hữu Châu	

6	DH2022-TN04 - 06	Cấp Đại học	Phát triển năng lực dạy học theo định hướng STEM cho giáo viên tiểu học khu vực miền núi phía Bắc	PGS.TS. Lê Thị Thu Hương	2609/QĐ-ĐHTN 7/6/2024	19/6/2024	Tốt	Nguyễn Thị Hồng Chuyên; Lâm Thuỳ Dương; Đoàn Thị Minh Thái; Nguyễn Thị Thu Hà, Đàm Thị Kim Thu	
7	Số 655/ QĐ-ĐHTN ngày 21/6/2013; mã số:DH2013-TN04-14	Cấp Đại học	Vận dụng phương pháp mô phỏng trong quá trình dạy học ở trường tiểu học khu vực miền núi phía Bắc	TS. Nguyễn Thị Hồng Chuyên	4670/QĐ-ĐHTN ngày 08/12/2016	27/12/2016	Đạt		
8	số 860/ QĐ-ĐHTN ngày 10/3/2023; mã số: DH2023-TN04-01	Cấp Đại học	Phát triển năng lực chuyển đổi số cho giáo viên tiểu học khu vực miền núi phía Bắc	TS. Nguyễn Thị Hồng Chuyên	2610/QĐ-ĐHTN ngày 07/6/2024	19/6/2024	Đạt	Lê Thị Thu Hương; Lâm Thuỳ Dương; Đoàn Thị Minh Thái; Nguyễn Thị Thu Hà; Lê Thị Bình; Nguyễn Huy Vinh; Nguyễn Thế Vịnh	

Mẫu 5: Các công trình khoa học công bố của giảng viên, nhà khoa học cơ hữu liên quan đến ngành đào tạo Sư phạm Âm nhạc trong thời gian 5 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ mở ngành đào tạo

STT	Công trình khoa học	Ghi chú
1	Đỗ Thị Linh Chi, Nguyễn Thanh Tiến (2024). Phát triển năng lực hát cho học sinh lớp 1 theo định hướng giáo dục nội dung ý nghĩa của bài hát kết hợp với đọc lời theo tiết tấu âm nhạc. Tạp chí Giáo dục&Xã hội Số 158(219) kì 2. Tháng 5, Tr151-155	
2	ThS Đỗ Thị Linh Chi; Nguyễn Thị Hồng Ngọc; Hoàng Thị Ngân; Nguyễn Khánh Linh, Hoàng Phương Huyền (2024). Khai thác nội dung và cấu trúc âm nhạc để thiết kế và tổ chức trò chơi âm nhạc cho học sinh lớp 2. Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 312 kì 1 Tháng 5-2024, Tr197-199, ISN1859-0810.	
3	Nguyễn Văn Thiều, Nguyễn Thị Quỳnh Mai (2024). Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non dưới hình thức sân khấu hoá. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, kì 1, số 572, tháng 6.	
4	Nguyễn Văn Thiều, Nguyễn Thị Thương Huyền (2020). Vài nét về then đầy tháng của người Tày ở Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số đặc biệt, tháng 3-2020, tr375-377. ISSN 1859-3917.	
5	Nguyễn Văn Thiều (2022). Vài nét về Then Tày ở Phú Lương – Thái Nguyên. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số đặc biệt, tháng 5-2022, tr168-172. ISSN 1859-3917.	
6	Nguyễn Văn Thiều, Nguyễn Liên Hương (2023). Những vở kịch ấn tượng về chủ tịch Hồ Chí Minh của nhà hát kịch Việt Nam. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 533, tháng 5-2023, Tr71-74. ISSN 0866-8655.	
7	Nguyễn Văn Thiều, Nguyễn Thị Quỳnh Mai (2024). Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non dưới hình thức sân khấu hoá. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 572, tháng 6-2024, Tr112-114. ISSN 0866-8655.	
8	Đào Huyền Trang (2024). Một số phương pháp kiểm tra đánh giá môn mỹ thuật ở tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.	
9	Dương Thu Trang (2024). Một số giải pháp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy các ngành mỹ thuật ứng dụng. Tạp chí Giáo dục & Xã hội, số Tháng 2/2024, tr59-64, ISSN 1859-3017.	
10	Đỗ Mạnh Hải, Nguyễn Văn Thiều, Đỗ Thị Linh Chi, Dương Thu Trang (2024). Nâng cao năng lực phân tích và đánh giá thẩm mỹ ở học sinh tiểu học thông qua tranh phong cảnh vùng cao. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 1228-2024/CXBIPH/16-118/ĐHQGHN năm 2024,tr424-431.	

11	ThS. Đỗ Mạnh Hải (2024). Vai trò của tranh phong cảnh đồ họa trong mỹ thuật ứng dụng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông. Hội thảo Quốc gia Sáng tạo trong Mỹ thuật Ứng dụng, Tr502-510.	
12	ThS. Đỗ Mạnh Hải (2024). Decorating Ao dai (Traditoinal Vietnamese Long dress) With Natural Landscapes. Enhancing art creativity and applied art training to promote international integration.2024, Tr205-214. Hội thảo KH quốc tế	Hội thảo KH quốc tế
13	ThS. Đỗ Mạnh Hải (2024). Vẻ đẹp miền núi phía bắc qua tranh phong cảnh đồ họa ở triển lãm mỹ thuật toàn quốc từ năm 2010 đến 2020. Kỷ yếu HT Quốc gia Di sản Nghệ thuật Việt Nam, T4.2024, Tr212-220. Kỷ yếu HT quốc gia	Kỷ yếu HT quốc gia
14	ThS. Đỗ Mạnh Hải, ThS. Dương Thu Trang, ThS. Nguyễn Văn Thiệu, ThS. Đỗ Linh Chi (2024). Enhancing analytical and aesthetic evaluation skills in elementary school students through landscape paintings of highland areas. PRIMARY EDUCATION IN THE INTEGRATION TRENDS, NXB Đại học Quốc gia, 2024 tr424-432. Hội thảo Khoa học Quốc tế	Hội thảo Khoa học Quốc tế
15	Đỗ Mạnh Hải, Hoàng Thị Tú, Tích hợp tạo hình trong dạy trẻ 5 - 6 tuổi làm quen với biểu tượng hình dạng ở trường mầm non - Integrating shaping in teaching 5-6 year olds to get acquainted with shape symbols in Kindergarten,tr 50-52. Kỳ 2, tháng 11, 2021. Tạp chí Thiết bị giáo dục. ISSN 1859-0810	
16	Đỗ Mạnh Hải, Bản làng trong tranh phong cảnh miền núi phía Bắc giai đoạn 2010-2020, tr63-69, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 428, tháng 12 năm 2021, ISSN 0866-8655	
17	Hoàng Thị Mỹ Hạnh, Hoàng Thị Khuê, Đỗ Mạnh Hải, Đinh Đức Hợi, Awareness of education university's preschool students about the impact of 4.0 industrial revolution in education and role of stem education in teaching, Journal of Physics: Conference Series (Scopus), 3/2021, tr1-12, ISBN - NXB Khoa học Kỹ thuật	
18	Đinh Đức Hợi, Đỗ Mạnh Hải, Positive student volunteer pedagogy in the industry 4.0, Hội thảo quốc tế, số tháng 4/2020, tr312. ISBN - NXB Đại học Thái Nguyên	
19	Đỗ Mạnh Hải, Hồ Thủy Ngân, Tranh phong cảnh và nghệ thuật Múa: Diễn tả và truyền thông giáo dục văn hóa nghệ thuật, Hội thảo khoa học Quốc tế Văn hóa và giáo dục lần thứ IV (ICCE2023), Tr149-154, ISBN: 978-604-489-328-0, 2024	
20	Đỗ Mạnh Hải, Vẻ đẹp của ruộng bậc thang qua một số chất liệu tranh trong hội họa Việt Nam hiện đại, Tạp chí Văn hóa học, Viện văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, số 2 (72)-2024,tr66-73. ISSN: 1859-4859, 2024	
21	Đỗ Mạnh Hải, Những nhân tố tác động đến sáng tác tranh phong cảnh miền núi phía Bắc giai đoạn 1996-2020, Tạp chí Lý luận phê bình văn học nghệ thuật, tr149-154,ISSN: 0866-7349, 2024.	
22	TS. Nguyễn Thanh Tiến (2020), Dạy đàn phím điện tử cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số đặc biệt tháng 11 (ISSN 1859-3917).	



23	TS. Nguyễn Thanh Tiến, (2021), Dạy học hát dân ca nghi lễ Hát thờ cho sinh viên Đại học Sư phạm Âm nhạc. Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật (ISSN 1859 – 4964), số 39, tháng 11, tr83-87.	
24	TS. Nguyễn Thanh Tiến, (2022), Bước đầu tìm hiểu về thang âm, điệu thức trong dân ca nghi lễ thờ thần. Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật (ISSN 0866-8655), số 485, tháng 1, tr48-51.	
25	TS. Nguyễn Thanh Tiến, (2022), Vai trò, ý nghĩa của dân ca nghi lễ Hát thờ trong đào tạo sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc. Kỷ yếu hội thảo khoa học Nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học ngành Văn hoá Nghệ thuật tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, tr127-132.	
26	ThS. Lương Ngọc Quỳnh, ThS. Phạm Thị Minh Thơm. Một vài suy nghĩ về thực tế chuyên môn với phương pháp dạy học Âm nhạc ngành Giáo dục mầm non ở thành phố Thái nguyên. Equipment with new general education program, Volume 2, Issue 307 (February 2024).	
27	ThS. Lương Ngọc Quỳnh, ThS. Phạm Thị Minh Thơm. Một số biện pháp trong dạy học Âm nhạc theo hướng tiếp cận năng lực cho sinh viên mầm non, tiểu học Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên - Tips for teaching music to students majoring in early childhood and primary education at Thai Nguyen College of Education according to capacity-oriented approach. Tạp chí giáo dục và xã hội. Số đặc biệt tháng 5/2020. ISSN 1859 - 3917	
28	ThS. Lương Ngọc Quỳnh, ThS. Phạm Thị Minh Thơm. Bồi dưỡng kỹ năng dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp cho giáo viên ở trường tiểu học và trung học cơ sở tỉnh Thái Nguyên. TẠP CHÍ THIẾT BỊ GIÁO DỤC - SỐ 241 Kỳ 2 - 5/2021	
29	ThS. Lương Ngọc Quỳnh, ThS. Phạm Thị Minh Thơm. Một số kỹ năng cần thiết khi tổ chức chương trình văn nghệ trong ngày hội, ngày lễ cho giáo viên mầm non. Journal of educational equipment: Applied research, Volume 1, Issue 274 (October 022) ISSN 1859 – 0810. Received: 12/9/2022; Accepted: 18/9/2022; Published 24/9/2022	
30	ThS. Hồ Thuý Ngân, ThS. Nguyễn Ngọc Hiếu. Quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của sinh viên ở trường đại học theo chuẩn đầu ra. Tạp chí thiết bị giáo dục. Journal of educational equipment: Education management, Special Issue May 2023	
31	ThS. Hồ Thuý Ngân, Nguyễn Thị Hồng Chuyên, Phạm Thị Thanh Hoan. Using Online Games I Teaching: A Bibliometric Analysis. International Journal of Social Science And Human Research. ISSN (online): 2644-0695, Vol, 06, Issue 09, p. 5726-5732, DOL: 10.47191/ijsshr/v6-i9-50. 2023	
32	Hồ Thuý Ngân. Dàn dựng chương trình ca múa nhạc – Phương pháp phát triển toàn diện nhân cách trẻ mầm non. Tạp chí thiết bị giáo dục - SỐ 218 kỳ 1 - 6/2020	
33	Phạm Minh Thuý. A Study of the styles and characteristics of basic music theory textbookS in china in the pASt 100 yeArS. (Nghiên cứu về phong cách và đặc điểm của lý thuyết âm nhạc cơ bản sách giáo khoa Trung Quốc trong 100 năm qua). Trans/Form/Ação, Marília, v. 46, p. 117-144, 2023, Bản đặc biệt	

34	Lê Thị Thu Hương. Các nhân tố ảnh hưởng tới năng lực dạy học STEM của giáo viên tiểu học – Trường hợp nghiên cứu ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam. <i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên</i> , Số 229(04), tr 255-263, 2023.	
35	Huong Le Thi Thu, Trung Tran, Thao Trinh Thi Phuong, Trinh Le Thi Tuyet, Hoang Le Huy, Thuy Vu Thi (2021), "Two Decades of STEM Education Research in Middle School: A Bibliometrics Analysis in Scopus Database (2000–2020)", <i>Educ. Sci.</i> 2021, 11(7), 353; https://doi.org/10.3390/educsci11070353 SCOPUS	
36	Huong Le Thi Thu, Chuyen Nguyen Thi Hong, Vinh Nguyen Huy, Binh Le Thi (2024). A Systematic Review of Research on Gender Diversity in STEM Education. <i>International Journal of Learning, Teaching and Educational Research</i> . Vol. 23, No. 4, pp. 217-233, April 2024. https://doi.org/10.26803/ijlter.23.4.12 SCOPUS	Tạp chí Quốc tế Scopus
37	Nguyễn Thị Hồng Chuyên, Xây dựng chủ đề STEM ở trường tiểu học. <i>Tạp chí Thiết bị Giáo dục</i> , Số 169, kỳ II - 5/2018, tr26-28. ISSN 1859-0810.	Tạp chí Quốc tế Scopus
38	Chuyen Nguyen Thi Hong, Using AI to design picture to support teaching Nature and Social subject in elementary school. <i>International Journal of Education and Social Science Research</i> , Vol.07, issue 02, p.219-225; 3-4/2024. ISSN 2165-8714. DOI: https://ijessr.com/uploads2024/ijessr_07_922.pdf	Tạp chí Quốc tế Scopus
39	Nguyen, C. T. H. , Thu, H. L. T. ., Thuy, D. L. ., Thu, H. N. T. ., & Minh, T. D. T. (2024). Elements affecting primary school teachers' digital competency in Vietnam's northern mountainous areas. <i>Journal of Education and E-Learning Research</i> , 11(2), 292–301. https://doi.org/10.20448/jeelr.v11i2.5545 SCOPUS	Tạp chí Quốc tế Scopus

3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện phục vụ cho thực hiện chương trình đào tạo

Mẫu 6: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện chương trình đào tạo thuộc ngành đào tạo trình độ đại học Sư phạm Âm nhạc

STT	Hạng mục	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Học phần /môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu				Học kỳ 1, năm thứ 1 Học kỳ 2, năm thứ 4	
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	06	3962	Các môn chung	Học kỳ 1, năm thứ 1	
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	05	636			
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	96	6455			
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ	43	2192	Các môn học trong CTĐT	Tất cả các học kỳ từ năm 1 đến năm 4	
1.5	Số phòng học đa phương tiện	02	128	Các môn học trong CTĐT	Tất cả các học kỳ từ năm 1 đến năm 4	
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian	87	2399		Toàn thời gian	
2	Thư viện, trung tâm học liệu	1	2943	Các môn học trong CTĐT	Tất cả các học kỳ từ năm 1 đến năm 4	
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập		35090	Các học phần thực hành, thí nghiệm, thực tập sư phạm	Tất cả các học kỳ từ năm 1 đến năm 4	

Mẫu 7: Thư viện

STT	Tên sách, giáo trình, tạp chí (5 năm trở lại đây)	Tên tác giả	Nhà xuất bản, năm xuất bản, nước	Số lượng bản	Tên học phần sử dụng sách, tạp chí	Mã học phần/môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Lý thuyết âm nhạc cơ bản	Phạm Tú Hương	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Việt Nam	01 (TL số)	Lý thuyết âm nhạc cơ bản	59BMT231	Học kỳ 1, năm thứ 1	
2	Lý thuyết âm nhạc cơ bản	V. A. Vakhramêep	Nxb Âm nhạc, 1993, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
3	Lý thuyết cơ bản về âm nhạc	Đỗ Hải Lễ	Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa Trung Ương, 2003, Hà Nội. Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
4	Nhạc lý căn bản thực hành	Ngô Ngọc Thắng	Nxb Âm nhạc, 2006, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
5	Hình thức, thể loại âm nhạc	Nguyễn Thị Nhung	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội.	01 (TL số - TT học liệu)				
6	Xướng âm I, II, III	Nguyễn Đắc Quỳnh	Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa Trung Ương, 1993, Hà Nội. Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Ký – Xướng âm 1,2,3	59COS231 59COS233 59COS233	Học kỳ 1, năm thứ 1	
7	Độc-ghi nhạc Tập I,II,III	Phạm Thanh Vân- Nguyễn Hoành Thông	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 2, năm thứ 1	
							Học kỳ 1, năm thứ 2	

8	Đề cương bài giảng Thanh nhạc 1,2,3	Đỗ Thị Linh Chi	ĐHSP Thái Nguyên 2024, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Thanh nhạc 1,2,3	59VOC221 59VOC222 59VOC223	Học kỳ 1, năm thứ 1	
9	Sách học thanh nhạc	Mai Khanh	Vụ đào tạo – Bộ Văn Hóa, 1982, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 2, năm thứ 1	
10	Hát	Ngô Thị Nam	Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 1, năm thứ 2	
11	Giáo trình thanh nhạc	Nguyễn Trung Kiên	Bộ Văn hóa Thông tin, 2001, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
12	Phương pháp học đàn Organ Keyboard tập 1,2	Lê Vũ, Quang Hiến	Nxb trẻ, 2023, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Nhạc cụ 1,2,3	59MUI221 59MUI222 59MUI223		
13	Độc tấu trên đàn Organ Keyboard tập 1	Lê Vũ, Quang Hiến	Nxb trẻ, 2013, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 1, năm thứ 1	
14	Những nhạc khúc cổ điển tập 1,2,3,4	Lê Thị Hiền	Nxb ĐHSP TP Hồ Chí Minh, 1996	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 2, năm thứ 1	
15	Lý thuyết và thực hành trên đàn Phím điện tử	Ngô Ngọc Thắng	Nxb Âm nhạc, 2006, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 1, năm thứ 2	
16	Phương pháp dạy và học đàn phím điện tử	Xuân Tứ	Nxb ĐHSP Hà Nội, 2007, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
17	Lý thuyết âm nhạc cơ bản	Phạm Tú Hương	Nxb trường CDSP Nhạc Họa TW, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

18	Giáo trình lịch sử âm nhạc thế giới và Việt Nam 1,2	Nguyễn Thụy Loan	Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Lịch sử âm nhạc	59HMU231	Học kỳ 2, năm thứ 2	
19	Lịch sử âm nhạc Việt Nam	Thế Bảo	Nxb Thanh Niên, 2017, TPHCM, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
20	Giáo trình hòa âm ứng dụng	Hoàng Hoa	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Hoà âm	59EUP331	Học kỳ 2, năm thứ 3	
21	Hòa âm	Phạm Tú Hương, Vũ Nhật Thăng	Nxb Âm nhạc, 1995, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
22	<i>Tuyển chọn 100 bài dân ca ba miền</i>	Xuân Khải	Nxb Thanh Niên, 2006, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Hát dân ca	60INS221	Học kỳ 2, năm thứ 2	
23	<i>Dân ca Việt Nam, những làn điệu Dân ca nổi tiếng phổ biến khắp nơi</i>	Quang Phác – Đào Ngọc Dung	Nxb Hà Nội, 2001, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
24	<i>Dân ca Thái</i>	Tô Ngọc Thanh	Nxb Văn Hoá, 1979, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
25	Giáo trình đệm hát	Nguyễn Đỗ Hiệp - Nguyễn Văn Thiều	Nxb Công Thương, 2021, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Đệm hát	59ACC221	Học kỳ 1, năm thứ 4	
26	<i>100 ca khúc chào thế kỷ</i>	Nhiều tác giả	Nxb Thanh niên, 2005, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
27	<i>108 ca khúc truyền thống Hội – Đoàn- Đội</i>	Nhiều tác giả	Nxb Âm nhạc, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

28	<i>Organ thực hành cho học sinh trung học cơ sở</i>	Cù Minh Nhật	Nxb Âm nhạc 2010, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
29	<i>Organ thực hành cho thiếu nhi</i>	Cù Minh Nhật	Nxb Âm nhạc 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
30	<i>1000 hợp âm cho đàn Organ & Piano</i>	Patrick Muolou Art Mickaelian	Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 2003, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
31	<i>Múa</i>	Trần Minh Trí	Nxb Đại học Sư phạm, 2005, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Múa và Biên đạo múa	59COH331	Học kỳ 2, năm thứ 2	
32	<i>Giáo trình Múa</i>	Trần Minh Trí	Nxb Đại học Sư phạm, 2008, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
33	<i>Phương pháp kết cấu kịch bản múa</i>	Lê Ngọc Canh	Nxb Văn hóa Thể thao 2004, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
34	<i>Khiêu vũ Thể thao</i>	Vũ Thanh Mai	Nxb Thể dục Thể thao, 2011, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Vũ đạo	59CHO321	Học kỳ 1, năm thứ 2	
35	<i>Nghệ thuật múa - Kỹ năng biên đạo phong trào</i>	Vũ Hoài	Hội nghệ sĩ múa Việt Nam.	01 (TL số - TT học liệu)				
36	<i>Kịch bản lễ hội ở trường mầm non</i>	Hoàng Văn Yến	Nxb Giáo dục, 1999, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
37	<i>Chỉ huy dàn dựng hát tập thể</i>	Đoàn Phi	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Chỉ huy – Hát đồng ca hợp xướng	59SCU341	Học kỳ 1, năm thứ 3	
38	<i>Chỉ huy dàn dựng tác phẩm âm nhạc</i>	Lê Thế Hào, Nguyễn Thiết	Nxb Đại học Sư phạm, 1995, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

39	Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật Tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới phần âm nhạc	Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải	Nxb Đại học Sư phạm, 2019, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Nhạc cụ tiết tấu và giai điệu	59IRM231	Học kỳ 2, năm thứ 2	
40	Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật Trung học cơ sở theo chương trình giáo dục phổ thông mới phần âm nhạc	Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải	Nxb Đại học Sư phạm, 2019, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
41	Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật Trung học phổ thông theo chương trình giáo dục phổ thông mới phần âm nhạc	Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiền, Hồ Ngọc Khải	Nxb Đại học Sư phạm, 2019, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
42	Hỏi đáp về chương trình giáo dục phổ thông	Nguyễn Minh Thuyết	Nxb Đại học Sư phạm, 2019, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
43	Giáo trình mỹ học đại cương	Lê Ngọc Trà, Lâm Vinh, Huỳnh Như Phương	Nxb Đại học Sư phạm, 2010, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Mỹ học âm nhạc	59MUA231	Học kỳ 1, năm thứ 2	
44	Mĩ học âm nhạc	Dương Việt Á	Nxb Văn hóa, 2001, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

45	<i>Nghệ thuật học</i>	Đỗ Văn Khang	Nxb Thông tin truyền thông, 2008, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Nghệ thuật học đại cương	59GAR231	Học kỳ 1, năm thứ 2	
46	<i>Lịch sử Mỹ thuật thế giới</i>	Phạm Thị Chính	Nxb Đại học Sư phạm, 2004, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
47	<i>Các nhạc khí trong dàn nhạc giao hưởng</i>	Trịnh Tuấn	Nxb Hà Nội, 2004, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Tính năng nhạc cụ	59MIF231	Học kỳ 1, năm thứ 2	
48	<i>Nhạc khí truyền thống Việt Nam</i>	Lê Huy – Minh Hiến	Nxb Hà Nội, 1994, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
49	<i>Tự học căn bản Tây Ban cầm</i>	Hoàng Bửu	Nxb Phương Đông, 2009, TPHCM, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Đàn Ghi ta	59GUI231	Học kỳ 1, năm thứ 2	
50	<i>Acoustic Guitar</i>	Lê Vũ	Nxb Mỹ thuật, 2015, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
51	<i>Phương pháp tự học Guitar cổ điển</i>	Trần Thế Kỳ	Nxb Thanh niên, 2016, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
52	<i>Giáo trình Tâm lý học giáo dục</i>	Bộ môn Tâm lý học	Nxb ĐH Thái Nguyên, 2016, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Tâm lý học giáo dục	59EPS331	Học kỳ 1, năm thứ 1	
53	<i>Tâm lý học giáo dục</i>	Phạm Thành Nghị	Nxb ĐH Quốc gia Hà Nội, 2001, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
54	<i>Giáo trình Tâm lý học đại cương</i>	Nguyễn Quang Uẩn	Nxb Đại học Sư phạm, 2009, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

55	Giáo trình Giáo dục học	Phan Thị Hồng Vinh, Trần Thị Tuyết Oanh, Từ Đức Vãn, Vũ Lệ Hoa, Nguyễn Thị Tình, Trịnh Thuý Giang, Nguyễn Thị Thanh Hồng	Nxb Đại học Sư phạm, 2022, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Giáo dục học	59PEP331	Học kỳ 1, năm thứ 3	
56	Giáo trình Giáo dục học	Nguyễn Thị Tính, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trần Thị Minh Huế, Lê Công Thành	Nxb Giáo dục 2013, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
57	Giáo dục học tập I và tập II	Hà Thế Ngữ - Đặng Vũ Hoạt	Nxb Giáo dục 1987, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
58	Giáo trình Giao tiếp sư phạm	Bộ môn Tâm lý học	Nxb ĐH Thái Nguyên, 2019, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Giao tiếp sư phạm	59VLI331	Học kỳ 1, năm thứ 1	
59	300 tình huống giao tiếp sư phạm	Hoàng Anh, Đỗ Thị Châu	Nxb Giáo dục 2008, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
60	Giáo trình Giao tiếp sư phạm	Nguyễn Văn Lũy, Lê Quang Sơn	Nxb Đại học Sư phạm, 2017, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

61	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học</i>	Nhiều tác giả	Module 9 Rgep, 2021, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học âm nhạc	59TME331	Học kỳ 1, năm thứ 3	
62	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trung học cơ sở</i>	Nhiều tác giả	Module 9 Etep, 2021, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
63	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trung học phổ thông</i>	Nhiều tác giả	Module 9 Etep, 2021, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
64	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy âm nhạc ở trường Cao đẳng Sư phạm</i>	Lê Minh Phước	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
65	<i>Cubase phần mềm âm nhạc tuyệt vời</i>	Nguyễn Bách	Nxb Âm nhạc, 2004, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

66	<i>Phân tích tác phẩm âm nhạc</i>	Phạm Lê Hòa	Nxb Âm nhạc, 2013, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Phân tích tác phẩm âm nhạc	59PMW331	Học kỳ 1, năm thứ 4	
67	<i>Hình thức và thể loại âm nhạc cho hệ CĐSP Âm nhạc</i>	Nguyễn Thị Nhung	Nxb Đại học Sư phạm, 2005, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
68	<i>Phân tích tác phẩm Âm nhạc</i>	Đào Trọng Minh	Nxb Âm nhạc, 2001, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
69	<i>Phương pháp dạy học môn âm nhạc ở trường tiểu học & trung học cơ sở</i>	Lê Anh Tuấn	Nxb Đại học Sư phạm, 2010, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Phương pháp dạy học âm nhạc 1,2	59MTM331	Học kỳ 1, năm thứ 3 Học kỳ 2, năm thứ 3	
70	<i>Phương pháp dạy học âm nhạc</i>	Hoàng Long - Hoàng Lân	Nxb Đại học Sư phạm, 2005, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
71	<i>Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc ở trường tiểu học</i>	Nguyễn Nguyễn Đắc Quỳnh	Nxb Giáo dục 2000, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
72	<i>Các phương pháp dạy học hiệu quả</i>	Robert I. Marzano – Debra J. Pickering – Jane E. Pollock	Nxb Giáo dục 2013, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
73	<i>Giáo trình Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc</i>	Nguyễn Thị Hồng Thanh-Trần Hương Giang-Bùi Đình Thọ	Nxb Đại học Sư phạm, 2024, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

74	<i>Đề cương bài giảng Dẫn dựng chương trình tổng hợp</i>	Nguyễn Văn Thiều	Tài liệu lưu hành nội bộ trường Đại học Sư Phạm 2019, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Phương pháp dẫn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp	60INS221	Học kỳ 1, năm thứ 4	
75	<i>Giáo trình dẫn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp</i>	Lê Anh Tuấn	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
76	Đề cương bài giảng Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	Đỗ Thị Linh Chi	Tài liệu lưu hành nội bộ trường Đại học Sư Phạm 2024, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	59PTM331	Học kỳ 1, năm thứ 4	
77	<i>Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên</i>	Phạm Trung Thanh	Nxb Đại học Sư phạm, 2009, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
78	<i>Rèn luyện kỹ năng sư phạm</i>	Hà Nhật Thăng, Lê Quang Sơn	Nxb Giáo dục Việt Nam, 2010	01 (TL số - TT học liệu)				
79	<i>Kiểm tra đánh giá</i>	Nguyễn Công Khanh	Nxb Đại học Sư phạm, 2016, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Kiểm tra đánh giá học sinh trong dạy học môn Âm nhạc	59TAS231	Học kỳ 2, năm thứ 3	

80	Đánh giá kết quả học tập của học sinh phổ thông; một số vấn đề lý luận và thực tiễn	Nguyễn Thị Lan Phương	Nxb Giáo dục Việt Nam, 2011	01 (TL số - TT học liệu)				
81	Đánh giá và đo lường trong khoa học xã hội	Nguyễn Công Khanh	Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2004	01 (TL số - TT học liệu)				
82	Giáo trình thực hành Sư phạm Âm nhạc	Hoàng Long Hoàng Lân	Nxb Đại học Sư phạm, 2008, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Thực tập sư phạm 1,2	59TRA321 59TRA322	Học kỳ 2, năm thứ 3	
83	Giáo trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm tiểu học	Dương Giáng Thiên, Vũ Thị Lan Anh, Ngô Vũ Thu Hằng, Quan Hưng Hà, Nguyễn Thị Phương	Nxb Đại học Sư phạm, 2021, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)			Học kỳ 2, năm thứ 4	
84	Giáo trình đàn hát Then	Dương Thị Lâm	Tài liệu lưu hành nội bộ trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc, 2007, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Nhạc cụ dân tộc	59FM1331	Học kỳ 1, năm thứ 3	
85	Lịch sử âm nhạc Việt Nam	Nguyễn Thụy Loan	Nxb Âm nhạc 1993, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
86	Công tác Đoàn - Hội	Phạm Đình Nghiệp	Nxb Thanh Niên, 2005, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Phương pháp tổ chức ngoại khoá	59NCD431	Học kỳ 1, năm thứ 4	

87	<i>Giáo trình Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp</i>	Nguyễn Đức Quang- Ngô Quang Quế	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
88	<i>Tổ chức giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường phổ thông</i>	Hà Nhật Thăng	Nxb Giáo dục Việt Nam, 2004	01 (TL số - TT học liệu)				
89	<i>Giáo trình Phương luận nghiên cứu khoa học</i>	Vũ Cao Đàm	Nxb Giáo dục Việt Nam, 2008	01 (TL số - TT học liệu)	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục nghệ thuật	59SMR321	Học kỳ 2, năm thứ 3	
90	<i>Phương pháp nghiên cứu xã hội học</i>	Phạm Văn Quyết- Nguyễn Quý Thanh	Nxb Đại học Quốc Gia Hà Nội 2001	01 (TL số - TT học liệu)				
91	<i>Giáo trình Mỹ thuật cơ bản</i>	Ngô Bá Công	Nxb Đại học Sư phạm, 2014, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Mỹ thuật cơ bản	59BFA331	Học kỳ 1, năm thứ 3	
92	<i>Lược sử mỹ thuật và mỹ thuật học</i>	Chu Quang Trứ	Nxb Giáo dục Việt Nam, 1998	01 (TL số - TT học liệu)				
93	<i>Vẽ mỹ thuật</i>	Lê Đức Lai	Nxb Xây dựng, 2014, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

94	<i>Phương pháp dạy và học Đàn phím điện tử</i>	Nguyễn Xuân Tứ	Nxb Đại học Sư phạm, 2005, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Hoà tấu nhạc cụ	59INQ231	Học kỳ 2, năm thứ 4	
95	Hòa âm truyền thống từ Cổ điển đến hiện đại	Nguyễn Bách	Nxb Âm nhạc, 2003, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
96	<i>Đề cương bài giảng Biểu diễn Thanh nhạc</i>	Đỗ Thị Linh Chi	Tài liệu lưu hành nội bộ trường Đại học Sư Phạm 2024, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Hoà tấu thanh nhạc	59VOP941	Học kỳ1, năm thứ 3	
97	Giáo trình Thanh nhạc cơ bản 1	Võ Thị Thu Hoài, Trần Thị Thu Hà, Bùi Tuấn Giang	Nxb Đại học Sư phạm, 2024, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
98	Phương pháp luyện giọng để trở thành ca sĩ	Anne Peckham	Nxb Thời đại 2012, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
99	<i>Giáo trình xướng âm Tập 3</i>	Nguyễn Đắc Quỳnh	Nxb Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương. 2003, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Ký – Xướng âm	59COS943	Học kỳ 2, năm thứ 4	
100	Độc-ghi nhạc Tập III	Phạm Thanh Vân- Nguyễn Hoàng Thông	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
101	<i>Giáo trình đệm hát</i>	Nguyễn Đỗ Hiệp - Nguyễn Văn Thiều	Nxb Công Thương. 2021, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Biểu diễn nhạc cụ	59MIP931	Học kỳ 2, năm thứ 4	

102	Nhạc lý nâng cao thực hành	Ngô Ngọc Thắng	Nxb Âm nhạc, 1997, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				
103	Đề cương bài giảng Biểu diễn nghệ thuật tổng hợp	Lương Ngọc Quỳnh	Tài liệu lưu hành nội bộ trường Đại học Sư Phạm 2024, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)	Biểu diễn nghệ thuật tổng hợp	59PGA931	Học kỳ 2, năm thứ 4	
104	Giáo trình dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp	Lê Anh Tuấn	Nxb Đại học Sư phạm, 2007, Hà Nội, Việt Nam	01 (TL số - TT học liệu)				

Mẫu 8: Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập theo yêu cầu của ngành Sư phạm Âm nhạc

Danh mục hỗ trợ nghiên cứu, thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành, thực tập, luyện tập					Tên học phần/môn học sử dụng thiết bị	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Số người học/máy, thiết bị	Ghi chú
STT	Tên gọi máy, thiết bị, ký hiệu và mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Phòng thực hành tin học							
1.1	Máy tính để bàn, máy chủ các loại:	Việt Nam	429	bộ	Ứng dụng CNTT trong dạy học LS-ĐL	Năm 3		
1.2	Máy chiếu các loại:	Nhật bản	08	cái	Các môn học trong CTĐT	Từ năm 1-4		
1.3	Switch (TP Link 24 port 10/100 Mbps, Port Link TL SF 1048, 24 Port Planet FNSU – 2401 ...); Tủ mạng 20U và TB phụ kiện kèm theo.v.v...		48	cái	Các hoạt động giảng dạy, học tập và kiểm tra đánh giá kết quả học tập trên mạng LAN của Trường	Từ năm 1-4		
2	Phòng thanh nhạc		01	Phòng	Thanh nhạc 1,2,3	Năm 1-4		
3	Phòng nhạc cụ		01	Phòng	Nhạc cụ 1,2,3 Đàn guitar Đệm hát	Từ năm 1-4		

Đại diện trưởng các đơn vị chuyên môn quản lý kê khai (theo từng mẫu trên)
(Ký tên xác nhận)



PGS.TS. Lê Thị Thu Hương



TS. Cao Tiến Khoa



TS. Trần Ngọc Hà

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)



PGS.TS Mai Xuân Trường